

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU**
**TRANSPORT AND CHARTERING
CORPORATION**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Số: ...34.../BC-VFR
No: ...34.../BC-VFR

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2026
Ha Noi, Jul ,2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Bán niên Năm 2026

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE 2025

Semi-annual 2026

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Công ty Cổ phần vận tải và thuê tàu / Transport and Chartering Corporation.
 - Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office: Số 74, Đường Nguyễn Du, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội / No. 74, Nguyen Du Street, Cua Nam Ward, Ha Noi.
 - Điện thoại/Telephone: 024.38222925 Fax: Email: vfhan@vietfracht.com.vn
 - Vốn điều lệ/Charter capital: 150.000.000.000 VNĐ
 - Mã chứng khoán/Stock symbol: VFR
 - Mô hình quản trị công ty/Governance model:
 - ☒ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/General Meeting of Shareholders ("GMS"), Board of Directors, Board of Supervisors, General Director.
 - ☐ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị/General Meeting of Shareholders ("GMS"), Board of Directors, Board of Supervisors, General Director/Director and The Audit Committee under the Board of Directors.
 - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ / Regarding the implementation of internal audit function: Chưa thực hiện/ Not Implemented.
- I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of GMS

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Information on meetings and Resolutions/Decisions of GMS (including Resolutions of GMS adopted in the form of written opinions).

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i> (dd/mm/yy)	Nội dung <i>Details</i>
1	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 <i>Resolution of Annual General Meetings of Shareholders in 2025</i>	07/05/2026	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua: <i>Resolution of Annual General Meetings of Shareholders in 2025 approved:</i> 1- Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về KQ HĐSXKD năm 2025 và kế hoạch năm 2026. <i>Approval of the Board of Management's report regarding Business Results on 2025 and Business Plan in 2026</i> 2- Thông qua BCTC riêng và BCTC đã Hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty. <i>Approval of the audited separate and consolidated Financial Statements for 2025 of the Company.</i> 3- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026. <i>Approval of Board of Directors' Report regarding Business Results on 2025 and Business Plan in 2026.</i> 4- Thông qua Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát 2025 và kế hoạch hoạt động 2026. <i>Approval of Board of Supervisors' Report regarding Business Results on 2025 and Business Plan in 2025.</i> 5- Thông qua thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 và dự toán thù lao 2026. <i>Approval of the Member of Board of Directors, Board of Supervisors' Remuneration in 2025 and estimated Remuneration in 2026.</i> 6- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026 của Công ty. <i>Approving the authorization for Board of Directors to decide on the independent auditor selection to audit the Financial Statement 2026 of the Company.</i> 7- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty. <i>Approval the plan for paying dividends to shareholders in 2025.</i> 8- Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031. <i>Approval of the election results for members of the Board of Directors and Supervisory Board for the term 2026-2031.</i> 9- Thông qua tờ trình số 22/2026/TTr-HĐQT ngày 15/04/2026 về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty. <i>Through Proposal No. 22/2026/TTr-HĐQT dated April 15, 2026, regarding the amendment and supplementation of the</i>

			<i>Company's organizational and operational charter.</i> 10- Ủy quyền toàn bộ cho HĐQT và cho phép HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên HĐQT khác xem xét, quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh giải quyết giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên và thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định. Các nội dung nghị quyết, ủy quyền theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026 có hiệu lực kể từ ngày được thông qua và không giới hạn hiệu lực cho đến khi ĐHĐCĐ có nghị quyết khác thay thế. <i>GMS totally authorize Board of Directors to consider, decide, execute the contents approved by GMS and consider, decide other contents fit in GMS's authority arising between two the Annual General Meeting of Shareholders and execute the relevant procedures under the applicable law. The resolutions, authorization under the Annual General Meeting of Shareholders 2026 come into force since approval date and lasting validity until another resolution replacement.</i>
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2026)/Board of Directors (Report of 2026):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Directors'</i> <i>members</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i> (dd/mm/yy)	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i> (dd/mm/yy)
1	Bà/Mrs Khúc Thị Quỳnh Lâm	Chủ tịch HĐQT/Chairman of the Board of Directors	06/12/2017	07/05/2026
2	Bà/Mrs Phan Thị Thu Hiền	Chủ tịch HĐQT/Chairman of the Board of Directors	07/05/2026	
3	Ông/Mr Nguyễn Năng Tuyền	Thành viên HĐQT/Member of the Board of Directors	07/05/2026	
4	Ông/Mr Phạm Thanh Hải	Thành viên HĐQT/Member of the Board of Directors	07/05/2026	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Director'</i> <i>member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended by</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
------------	---	--	--	--

1	Bà/Mrs Khúc Thị Quỳnh Lâm	02/03	50%	Miễn nhiệm từ ngày 07/05/2026 <i>Relieved of the position with effect from 07/05/2026</i>
2	Bà/Mrs Phan Thị Thu Hiền	01/03	100%	Bổ nhiệm từ ngày 07/05/2026 <i>Appointed with effect from 07/05/2026</i>
3	Ông/Mr Nguyễn Năng Tuyển	03/03	100%	Không/No
4	Ông/Mr Phạm Thanh Hải	03/03	100%	Không/No

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan.

First 6 months of 2026, Board of Management has been inspected, supervised by Board of Directors in accordance with Law on Enterprises, Company Charter and relevant regulations.

- Hàng quý HĐQT đã thường xuyên giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và Tổng Giám đốc trong việc thực hiện công tác quản lý, điều hành, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, mà ĐHCĐ, Hội đồng quản trị giao phó, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn và tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty.

Board of Directors, together with Board of Management, hold quarterly the meetings, including Management, Administration in Business activities and execute the objectives, missions according to Resolutions, Decisions of GMS and Board of Directors, aiming pace up with and giving timely the command, orientation to Board of Management by promulgating the Board of Directors' Resolutions, Decisions regarding Business activities, organization structure and other important issues that depend on Board of Directors' authority, in accordance with the Company's regulation and applicable law.

- Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát, HĐQT đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các đơn vị trực thuộc và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, hạn chế các sai sót, rủi ro.

Through inspection and supervision activities, the Board of Directors has promptly grasped the operational situation and results of the Company's production and business plans and its affiliated units and has timely instructions to ensure effective production and business activities, limiting errors and risks.

- Ban Tổng giám đốc thực hiện chức năng điều hành hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết Hội đồng quản trị.

The Board of Directors performs the function of managing the Company's operations in accordance with the provisions of law, the Company's Charter and the Resolutions of the Board of Directors.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, với nhiều biến động, tuy nhiên bằng sự cố gắng, đoàn kết và quyết tâm Ban Tổng giám đốc đã đảm bảo tốt chức trách, hoàn thành nhiệm vụ do HĐQT giao phó.

First 6 months of 2026, it was a year of many changes, however, with efforts, solidarity and determination, the Board of Directors has ensured its responsibilities and completed the tasks assigned by the Board of Directors.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): HĐQT Công ty không lập ra các tiểu ban riêng thuộc Hội đồng quản trị/Activities of subcommittees under the Board of Directors (if any): The Company's Board of Directors does not establish separate subcommittees under the Board of Directors.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị/Resolutions/Decisions of the Board of Directors

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution No.	Ngày Date (dd/mm/yy)	Nội dung Details	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	05/2026/NQ-HĐQT	27/02/2026	Thông qua thay đổi Chủ tịch Công ty-Người đại diện Pháp luật tại Công ty TNHH MTV Vietfracht TP Hồ Chí Minh <i>Through a change in the Chairman of the Company - Legal Representative at Vietfracht Ho Chi Minh City One-Member Limited Liability Company</i>	100%
2	08/2026/NQ-HĐQT	16/03/2026	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026 <i>Approval of plan to organize the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
3	28/2026/NQ – HĐQT	07/05/2026	Bầu Chủ tịch HĐQT <i>Election of the Chairwoman of the Board of Directors</i>	100%

III. Ban kiểm soát/Board of Supervisors

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Information about members of Board of Supervisors.

Stt No.	Thành viên BKS Members of Board of Supervisors	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên BKS The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors (dd/mm/yy)	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Ông/Mr Nguyễn Thanh Tuyền	Trưởng BKS/Head of Board of Supervisors	07/05/2026	Thạc sĩ/ Master

2	Bà Đặng/Mrs Thị Hà Nguyên	Thành viên BKS/Member of Board of Supervisors	07/05/2026		Đại học/ Bachelor
3	Ông/Mr Nguyễn Đăng Việt Trung	Thành viên BKS/Member of Board of Supervisors	07/05/2026		Đại học/ Bachelor

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors

Stt No.	Thành viên BKS Members of Board of Supervisors	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended by	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Ông/Mr Nguyễn Thanh Tuyền	01	100%	100%	Không/No
2	Bà/Mrs Đặng Thị Hà Nguyên	01	100%	100%	Không/No
3	Ông/Mr Nguyễn Đăng Việt Trung	01	100%	100%	Không/No

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:

Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và theo quy định pháp luật. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ của mình, cụ thể bao gồm:

The Board of Supervisors has operated in accordance with the provisions of the Company Charter and the law. In First 6 months of 2026, the Board of Supervisors has organized the implementation of its tasks, specifically including:

- Giám sát việc tuân thủ/thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
Supervising compliance/implementation the Resolutions of GMS;
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc;
Supervising the activities of the Board of Directors and the Board of Management;
- Giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật của Công ty;
Supervising the Company's compliance with the law;
- Rà soát tình hình hoạt động kinh doanh định kỳ tại Công ty theo chương trình làm việc của Ban Kiểm soát;

Review periodically the Company's business performance according to the Board of Supervisors' work program;

- Thực hiện thẩm định Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách, Báo cáo quản trị của Công ty, đưa ra ý kiến đóng góp để Công ty khắc phục kịp thời, đảm bảo các báo cáo được lập theo đúng quy định phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của Công ty;

Conduct appraisals of the Company's Budget Implementation Report and Management Report, provide comments for the Company to promptly remedy, ensure that the reports are prepared in accordance with regulations and reflect honestly and reasonably the Company's financial situation and business performance;

- Công tác kiểm tra giám sát của các thành viên Ban kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời hoạt động của Công ty để giúp đơn vị phát triển và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành và hệ thống kiểm soát nội bộ;

The inspection and supervision work of Members of the Board of Supervisors is carried out continuously and systematically to promptly grasp the Company's operation to help the unit develop and overcome shortcomings in the management, operation and internal control systems;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*Coordination of activities between the Board of Supervisors/Audit Committee and the activities of the Board of Directors, the Board of Management and other managers.*

Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các quản lý khác. Ban Kiểm soát đã nhận được đầy đủ thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát cũng như cử cán bộ làm việc với Ban kiểm soát khi có yêu cầu.

The Board of Supervisors has received close coordination from the Board of Directors, the General Director and other managers. The Board of Supervisors has received all necessary information and documents for inspection and supervision work as well as assigned staff to work with the Board of Supervisors when requested.

5. Hoạt động khác của BKS/Ủy ban Kiểm toán (nếu có) / *Other activities of the Board of Supervisors/Audit Committee (if any):* Không có/*None*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i> (dd/mm/yy)	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment/removal of members of the Board of Management</i>
2	Ông/Mr Đào Nguyên Đăng	05/02/1982	Thạc sĩ <i>Master's Degree</i>	Ngày bổ nhiệm/ <i>Date of appointment</i> 01/07/2024

V. Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán/Chief Accountant

Họ và tên <i>Full name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm <i>Date of appointment/dismissal</i> (dd/mm/yy)
Ông/Mr Phạm Quốc Chính	03/02/1980	Đại học <i>Bachelor's Degree</i>	Ngày bổ nhiệm/ <i>Date of appointment</i> : 03/06/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training Courses of Corporate Governance.*

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the General Director, other managers and the Company Secretary participated in accordance with the regulations involved in corporate governance.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty và giao dịch của người có liên quan của công ty với Công ty/The list of affiliated persons of the company and transactions of affiliated persons with the Company:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH Certificate Number*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ/ Address of head office	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan The time becoming affiliated person (dd/mm/yy)	Thời điểm không còn là người có liên quan Time is no longer affiliated person (dd/mm/yy)	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the company
Thành viên Hội đồng quản trị/Members of Board of Directors									
1	Bà/Mrs Khúc Thị Quỳnh Lâm		Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors	'001173031884 cấp ngày 05/01/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH' 001173031884. Issued on 05-01-2021. by Police Department on Administrative management of Social Order	Khu Ga Văn Điển, Xã Thanh Trì, Hà Nội Van Dien Railway Station, Thanh Tri Commune, Ha Noi	06/12/2017	07/05/2026		
2	Bà/Mrs Phan Thị Thu Hiền		Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors	022183021827 cấp ngày 28/09/2023 tại Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội 022183021827 Issued on 28/09/2023 By Police Department for Administrative Management of Social Order	404B, D10, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội /404B, D10, Giang Vo Ward, Hanoi.	07/05/2026			
3	Ông/Mr Nguyễn Năng Tuyền		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors	027079016142 cấp ngày 26/3/2024 tại Cục CS QLHC về TTXH 027079016142. Issued on 26/3/2024. By Police Department on Administrative	P114H1, phường Khương Đình, Hà Nội / Ward 114H1, Khuong Dinh Ward, Hanoi	07/05/2026			

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH Certificate Number*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ/ Address of head office	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan The time becoming affiliated person (dd/mm/yy)	Thời điểm không còn là người có liên quan Time is no longer affiliated person (dd/mm/yy)	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the company
				management of Social Order					
4	Ông/Mr Phạm Thanh Hải		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors	001071014561 cấp ngày 05/02/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH 001071014561. Issued on 05/02/2022. by Police Department on Administrative management of Social Order	Phường Xuân Đình, Hà Nội Xuan Dinh Ward, Ha Noi	07/05/2026			
Ban Tổng Giám đốc/Board of Management									
1	Ông/Mr Đào Nguyên Đặng		Tổng Giám đốc General Director	022082001751 cấp ngày 22/02/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH 022082001751. Issued on 22/02/2022. by Police Department on Administrative management of Social Order	66/14 Vũ Hữu, phường Thanh Xuân, Hà Nội No. 66/14 Vu Huu Street, Thanh Xuan Ward, Ha Noi	01/07/2024			
Ban Kiểm soát/Board of Supervisors									
1	Ông/Mr Nguyễn Thanh Tuyền		Trưởng BKS Head of Board of Supervisors	031090003634 cấp ngày 10/07/2021 Cục CS QLHC về TTXH 031090003634. Issued on 10/07/2021. by Police Department on Administrative management of Social Order	Tổ 14 phường Vĩnh Hưng, Hà Nội Group 14, Vinh Hung Ward, Ha Noi City	07/5/2026			

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH NSH Certificate Number*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ/ <i>Address of head office</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>The time becoming affiliated person (dd/mm/yy)</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time is no longer affiliated person (dd/mm/yy)</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>
2	Bà/Mrs Đặng Thị Hà Nguyễn		Thành viên BKS <i>Member of Board of Supervisors</i>	0311780015 69 cấp ngày 30-10-2018 tại Cục CSQLHCVT TXH/ 0311780015 69. Issued on 30-10-2018. by Department on Administrative management of Social Order	Căn hộ T09280 7 KĐT Times City 458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tụy, Hà Nội/Apartment T09280 7 Times City Urban Area, 458 Minh Khai Street, Vinh Tuy Ward, Hanoi	07/5/2026			
3	Ông/Mr Nguyễn Đặng Việt Trung		Thành viên BKS <i>Member of Board of Supervisors</i>	'010091000033 cấp ngày 30-03- 2023 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về DC/ '010091000033. Issued on 30-03-2023. by National immigration registration and data management police department	Căn hộ chung cư số 2915, Tòa nhà Autumn (Tòa nhà N02), Số 47 đường Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội / Apartment	07/5/2026			

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/i ndividual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securi ties tradin g accou nt (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH NSH Certificate Number*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ/ <i>Address of head office</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>The time becoming affiliated person (dd/mm/yy)</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time is no longer affiliated person (dd/mm/yy)</i>	Lý do <i>Re aso n</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the company</i>
					No. 2915, Autumn Building (NO2 Building), No. 47 Nguyen Tuan Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi.				
Kế toán trưởng/Phụ trách Kế toán/Chief Accountant/Accounting Manager									
1	Ông/Mr Phạm Quốc Chính		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>	034080019898 cấp ngày 22-11- 2021 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư 034080019898. Issued on 22-11-2021. by National immigration registration and data management police department	Số 4 Phố Chính Kinh, phường Thanh Xuân, Hà Nội No. 4 Chinh Kinh Street, Thanh Xuan Ward, Ha Noi.	07/5/2026			
Người được ủy quyền công bố thông tin/Authorized person to disclose information									
1	Ông/Mr Phạm Quốc Chính		Người công bố thông tin <i>Attorney in fact</i>			03/6/2024			
Người Phụ trách quản trị công ty/Corporate Governance Officer									
1	Ông/Mr Chu Huy Tùng		Người phụ trách quản trị Công ty <i>Person in charge of corporate</i>	001092039028 cấp ngày 10/07/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội/ 001092039028.	Phòng 611 Chung cư An Quý Hưng, Phường Việt Hưng, Hà	11/10/2023			

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH NSH Certificate Number*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ/ <i>Address of head office</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>The time becoming affiliated person (dd/mm/yy)</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time is no longer affiliated person (dd/mm/yy)</i>	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>
			<i>governance</i>	<i>Issued on 10-07-2021. by Police Department on Administrative management of Social Order</i>	<i>Nội Apartment No. 6.11 An Quy Hung Apartment Building, Viet Hung Ward, Ha Noi.</i>				
Công ty con/Subsidiary									
1	Công ty Cổ phần Kho vận Vietfracht Hung Yên <i>Vietfracht Hung Yen Logistics Joint Stock Company</i>			0900245281	Hung Yên				94.3%
2	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng <i>Vietfracht Hai Phong One Member Company Limited</i>			0201865444	Hải Phòng				100%
3	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hà Nội <i>Vietfracht Ha Noi One Member Company Limited</i>			0108209134	Hà Nội				100%
4	Công ty TNHH MTV			0314972461	Hồ Chí Minh				100%

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH NSH Certificate Number*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ/ <i>Address of head office</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>The time becoming affiliated person (dd/mm/yy)</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time is no longer affiliated person (dd/mm/yy)</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>
	Vietfracht Hồ Chí Minh <i>Vietfracht Ho Chi Minh One Member Company Limited</i>								
Cổ đông/shareholders									
1	Bà/Mrs Vũ Thị Hạnh			0011770218 94			08/05/2026		Cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn điều lệ <i>Major shareholders owning more than 10% of charter capital</i>
2	Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư Hưng Phú <i>Hung Phu Trading and Investment One Member Company Limited</i>			0103203107	Số 69- 71, phố Trúc Bạch, P.Trúc Bạch, Q. Ba Đình, TP Hà Nội.				Cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn điều lệ <i>Major shareholders owning more than 10% of charter capital</i>
3	Công ty Cổ phần Thương mại và dịch vụ Du lịch Ba			0100305541	151 Yên Phụ, P. Yên Phụ,				Cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/i ndividual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securi ties tradin g accou nt (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH NSH Certificate Number*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ/ <i>Address of head office</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>The time becoming affiliated person (dd/mm/yy)</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time is no longer affiliated person (dd/mm/yy)</i>	Lý do <i>Re aso n</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the company</i>
	Đình <i>Ba Dinh Stock Company of Commercial and Tourist</i>				Quận Tây Hồ, TP Hà Nội.				điều lệ <i>Major sharehold ers owning more than 10% of charter capital</i>
4	Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Hòa An <i>Hoa An Investment and Trading Company Limited</i>			0101788524	Thửa 3 + 4, Lô 26 Lê Hong Phong, P. Đông Khê, Q. Ngô Quyên, TP Hải Phòng				Cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn điều lệ <i>Major sharehold ers owning more than 10% of charter capital</i>
5	Bà/Mrs Nguyễn Thị Thanh			0341870233 62					Cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn điều lệ <i>Major sharehold ers owning more than 10% of charter capital</i>
6	Bà/Mrs Vũ Thị Kim Thanh			0191740004 83			08/05/2026		Cổ đông lớn sở hữu trên

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/i ndividual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securi ties tradin g accou nt (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH NSH Certificate Number*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ/ <i>Address of head office</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>The time becoming affiliated person (dd/mm/yy)</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time is no longer affiliated person (dd/mm/yy)</i>	Lý do <i>Re aso n</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the company</i>
									10% vốn điều lệ <i>Major sharehold ers owning more than 10% of charter capital</i>
7	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản Đà Nẵng/Da Nang Real Estate Services Joint Stock Company			0401847555	Số 35 đường Trường Sa, phường Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng	08/05/2026			Cổ đông lớn sở hữu trên 10% vốn điều lệ <i>Major sharehold ers owning more than 10% of charter capital</i>

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH

Note: NSH Certificate number*: Citizen ID number/Passport number (for individuals) or Business Registration Certificate number, Operating License or equivalent legal documents (for organizations)/NSH

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/Transactions between a company and its affiliated persons; or between a company and major shareholders, insiders, or affiliated persons of insiders:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty TNHH MTV Vietfracht TP Hồ Chí Minh/ <i>Vietfracht Ho Chi Minh One Member Company Limited</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary company</i>	0314972 461 cấp ngày 06/04/2018 tại SKHĐT TP HCM	Số 11 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh	6 tháng năm 2026/ <i>frist 6 months of 2026</i>	Không/ <i>No</i>	Thu hộ, chi hộ cho Công ty mẹ 5.029.732.602 VNĐ; Mua dịch vụ với Chi nhánh Công ty mẹ tại TP HCM: 1.832.384.643 VNĐ/ <i>Collecting and disbursing funds on behalf of the parent company: VND 5,029,732,602; Purchasing services from the parent company's branch in Ho Chi Minh City: VND 1,832,384,643</i>	
2	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng/ <i>Vietfracht Hai Phong One Member Company Limited</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary company</i>	020186 5444 cấp ngày 05/04/2018 tại Sở KHĐT Hải Phòng	Số 35 Minh Khai, Phường Hồng Bàng, TP Hải Phòng, Việt Nam	6 tháng năm 2026/ <i>frist 6 months of 2026</i>	Không/ <i>No</i>	Mua dịch vụ với Công ty mẹ: 826.662.005 VNĐ/ <i>Purchase of services from the Parent Company: 826,662,005 VND</i>	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/*Transactions between company insiders, affiliated persons of insiders and subsidiaries, companies controlled by the company*: Không có/*None*.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the company and other entities*: Không có/*None*.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the company and companies in which members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Directors (General Directors) and other managers have been and are founders or members of the Board of Directors, Directors (General Directors) operating within the past three (03) years (since the time of reporting)*: Không có/*None*.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the company and companies in which affiliated persons of members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Directors (General Directors) and other managers are members of the Board of Directors, Directors (General Directors) and executives*: Không có/*None*.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the company (if any) that may bring material or non - material benefits to members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers*: Không có/*None*.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2026/*Stock transactions of insiders and affiliated persons of insiders in 2026.*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*List of insiders and affiliated persons of insiders: (Chi tiết theo danh sách đính kèm)/(Details in list attached)*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of insiders and affiliated persons with company shares*: : Không có/*None*.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/*Other issues*

Không có/*None*

Nơi nhận/*Recipients:*

- Như kính gửi/*As above*;
- Lưu: VT, HĐQT/*Archive: Office, Board of Directors*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)



PHẦN THỊ THU HIỀN